TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/QĐST-DS	*Y, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2023/TLST- DS ngày 25 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị L; sinh năm 1975; số CCCD: 001175072838 do Cục CSQLHCVTTXH – BCA cấp ngày 17/9/2021; nghề nghiệp: Giáo viên; dân tộc: Kinh; nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị B, sinh năm: 1991; số CMND: 073261096, cấp ngày 26/7/2011, tại Công an tỉnh Hà Giang; dân tộc: Giấy; nghề nghiệp: Làm ruộng; nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Thào Mí S, sinh năm 1985; số định danh cá nhân: 002085007354; dân tộc: Mông; nghề nghiệp: Bộ đội; nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Thào Mí S nhất trí trả cho bà Đặng Thị L số tiền chị Hoàng Thị B đã vay của bà L còn lại tổng số là 24.000.000 đồng (hai mươi tư triệu đồng). Phương thức thanh toán theo tháng, mỗi tháng anh S có trách nhiệm trả cho bà L 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi thanh toán hết số tiền trên. Thời điểm thanh toán vào cuối tháng bắt đầu từ tháng 6/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Thào Mí S phải chịu 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Đặng Thị L số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng chẵn) tại biên lai thu số: 51BB-21P 0005069 ngày 21/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh